

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 174/2025/HS-ST

Ngày: 24-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Hạnh Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Thúy Hào
2. Ông Đặng Song Hoàn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Văn Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 166/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Minh Q, sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 6 B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị M (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án:

Bản án số 78/2011/HSST ngày 06-12-2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) tuyên phạt 12 năm tù về tội “Giết người”, chấp hành xong án phạt tù ngày 26-4-2019 và được miễn thi hành khoản tiền án phí ngày 06-8-2019. Tuy nhiên, Lê Minh Q chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự số tiền 34.731.000đ và tiền cấp dưỡng 400.000đ/tháng từ ngày 01-6-2011.

Tiền sự:

Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 173/2024/QĐ-TA ngày 28-8-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh) với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 01-5-2025.

Bị cáo bị bắt từ ngày 10-10-2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Phước T – Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 55 phút ngày 04-9-2025, tại Cảng S, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổ công tác 363, số D Công an Thành phố H tiến hành kiểm tra tàu cá LA.99028TS đang neo đậu tại cảng S; qua test nhanh bằng que thử các thuyền viên đã phát hiện Lê Minh Q dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Quá trình điều tra, Lê Minh Q khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy đá từ năm 2022 và đã đi cai nghiện bắt buộc từ tháng 6-2024 đến tháng 5-2025 về địa phương. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03-9-2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Minh Q đi vào khu vực Cảng C, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy sử dụng. Tại đây, Q gặp nam thanh niên tên T1 là bạn đi chung ghe trước đây (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhờ mua giúp 200.000 đồng ma túy đá, T1 nói bây giờ không có chỗ để mua nên T1 đi vào trong hẻm một lúc rồi trở ra đưa cho Q 01 gói ma túy đá, 01 thanh ống hút và nói Q sử dụng đỡ. Q cất giấu ma túy trong người rồi đi bộ đến địa chỉ 6 B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh nhậu cùng bạn bè. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì nhậu xong, Q đi bộ đến khu vực nhà hoang sau lưng Siêu thị M1 thuộc phường P, Thành phố Hồ Chí Minh lấy ma túy ra sử dụng một mình hết số ma túy trên và bỏ dụng cụ sử dụng ma túy vào thùng rác rồi bắt xe ôm đi về tàu cá LA.99028TS ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 04-9-2025, Q đang ở trên tàu cá thì bị kiểm tra, phát hiện Q dương tính với ma túy tổng hợp (ma túy đá).

Kết quả xác minh, ngày 28-8-2024, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh) ban hành Quyết định số 173/2024/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh Q thời hạn 12 tháng kể từ ngày 01-6-2024; sau khi chấp hành xong cai nghiện bắt buộc Q về địa phương và ngày 01-5-2025 UBND phường A, thành phố V (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) ban hành Quyết định số 18/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lê Minh Q.

Tại bản Kết luận giám định số 4799/KL-KTHS ngày 13-9-2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Tìm thấy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Lê Minh Q ký hiệu mẫu M gửi giám định.

Vật chứng thu giữ của vụ án: Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS-KV11 ngày 02-12-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Minh Q về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Minh Q về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Không.

- Bị cáo Lê Minh Q đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tài liệu chứng cứ thu thập đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Minh Q tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra; Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Lê Minh Q là người nghiện ma túy và là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 01-5-2025 của UBND phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là UBND phường P, Thành phố Hồ Chí Minh). Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03-9-2025, tại khu vực nhà hoang sau lưng siêu thị M1 thuộc phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, Q đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 11 giờ ngày 04-9-2025, Tổ công tác 363 số 41 Công an Thành phố H tiến hành kiểm tra, phát hiện Q dương tính với ma túy đá (Methamphetamine); qua kết luận giám định thì tìm thấy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Lê Minh Q.

Như vậy, hành vi của Lê Minh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương; đồng thời, đây còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Lê Minh Q là đối tượng có nhân thân xấu. Năm 2011, từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) tuyên phạt 12 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 78/2011/HSST ngày 06-12-2011, chấp hành xong án phạt tù ngày 26-4-2019 và được miễn thi hành khoản tiền án phí ngày 06-8-2019; tuy nhiên, Lê Minh Q chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự

số tiền 34.731.000đ và tiền cấp dưỡng 400.000đ/tháng từ ngày 01-6-2011; do vậy, bị cáo Q thuộc trường hợp chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Không.

[6] Các nội dung có liên quan khác: Đối với người tên T1 cho bị cáo ma túy để sử dụng hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh Q phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-10-2025.

2. Về xử lý vật chứng: Không.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Lê Minh Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TPHCM;
- CQ THAHS Công an TPHCM;
- PC10 Công an TPHCM;
- PV06 Công an TPHCM;
- VKSND KV11-TPHCM;
- Phòng THADS KV11-TPHCM;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hồ Hạnh Nguyên